

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “ CƠ THỂ BÉ ”

Thời gian thực hiện: ( từ ngày 25/11/2024 đến 29/11/2024)

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền

Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2024

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

**Dạy trẻ: Xác định vị trí của đồ vật phía phải, phía trái so với người khác**

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết xác định phía trái, phía phải của đối tượng khác.
- Rèn cho trẻ kỹ năng xác định các phía, định hướng trong không gian. Phát triển khả năng tư duy, quan sát chú ý cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

### II. CHUẨN BỊ

- Búp bê, đồ dùng đồ chơi

### III. CÁCH TIẾN HÀNH

#### HĐ1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ chơi tập tầm vông
- Tay trái cô có gì? - Tay phải cô có gì?

#### HĐ2. Ôn luyện xác định phía trái, phía phải của bản thân

- Hỏi trẻ phía phải, phía trái có những gì? (Cho trẻ quan sát hai bên và chỉ nói tên đồ vật)
- Cho trẻ đặt khối gỗ ở các vị trí: phía trái, phía phải của bản thân. Cho trẻ nhận xét

#### HĐ3. Dạy trẻ nhận biết phía trái, phía phải của đối tượng khác

- TC gì ? ở đâu: Cô cho 1 trẻ ngồi vào ghế giữa lớp. Cô nói trồi tối cô lấy đồ dùng đặt ở 2 phía của trẻ lên chơi. Cô nói trồi sáng đếm 1, 2, 3 trẻ quan sát sau đó cất đồ chơi đi hỏi trẻ đồ chơi gì? Đặt ở phía nào của bạn?
- Thường cho mỗi trẻ 1 con búp bê
- Cho trẻ đặt búp bê ngồi cùng chiều với trẻ
  - + Phía trái của búp bê đâu?
  - + Phía phải của búp bê đâu?
  - + Phía trái của búp bê có gì?
  - + Phía phải của búp bê có gì?
  - + Đồ chơi ở phía nào của búp bê?
- Cho trẻ đặt búp bê ngồi ngược chiều với trẻ
  - + Tay phải của trẻ nắm lấy tay phải của búp bê?

- + Tay trái của trẻ nắm lấy tay trái của búp bê?
- Đặt đồ chơi vào các phía phải, trái của búp bê
- Cho trẻ nhận xét sự khác nhau giữa búp bê ngồi cùng chiều và búp bê ngồi ngược chiều với trẻ.  
( Cho nhiều trẻ nhận xét )

#### **HĐ4. Luyện tập kỹ năng xác định phía trái, phía phải của đối tượng khác**

- TC: Ai nhanh nhất
- + Cho trẻ vừa đi vừa hát cô nói về phía bên phải cô trẻ chạy về phía bên phải cô
- + Đồi bên: trẻ chạy về phía bên trái cô  
(Cho trẻ chơi 2-3 lần)
- TC: Chọn màu búp bê thích
- + Tô màu đỏ đồ chơi bên phải búp bê
- + Tô màu xanh đồ chơi bên trái búp bê
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024

**PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**  
**Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Tay ngoan**  
**Sáng tác: Võ Thi Như Chơn**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, đọc thuộc thơ
- Rèn kỹ năng đọc, đàm thoại bằng ngôn ngữ to, rõ ràng, mạch lạc
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đôi bàn tay. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

**II. CHUẨN BỊ**

- Tranh minh họa bài thơ: Tay ngoan

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát: Tay thơm tay ngoan
- Chúng mình vừa hát bài hát nói về gì nhỉ?
- Đôi bàn tay dùng để làm gì? Cô tổng hợp:
- Cô giới thiệu bài thơ: Tay ngoan là biết vòng tay lễ phép chào hỏi người lớn, biết giúp mẹ quét nhà, biết tự chải tóc, lau mặt, đánh răng và đôi tay sẽ ngoan hơn khi biết giữ sạch sẽ. Tay ngoan cũng là tên bài thơ do cô Võ Thi Như Chơn sáng tác

**HĐ2. Cô đọc thơ: Tay ngoan**

- Cô giới thiệu tên bài thơ
- Cô đọc lần 1: diễn cảm
- Cô vừa đọc bài thơ gì?
- Giảng từ mới từ khó: vòng đón( khoanh tay để chào khách)
- Giảng nội dung bài thơ: bài thơ nói về tay ngoan, tay ngoan biết múa xòe hoa, chào khách khi đến thăm nhà còn biết chải răng, lau mặt....
- Cô đọc lần 2: kết hợp tranh minh họa

**HĐ3. Trẻ đọc thơ**

- Cô giới thiệu tính chất và cách đọc bài thơ (bài thơ viết theo thể thơ 5 chữ khi đọc thể hiện tinh thần vui tươi, tình cảm của bài thơ “Tay ngoan”
- Dạy trẻ đọc bài thơ theo nhiều hình thức khác nhau: Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai nhịp nhắc nhở trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ theo nội dung câu từ)

**HĐ4. Đàm thoại**

- Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể?
- Đôi bàn tay của bạn nhỏ được tác giả miêu tả như thế nào?
- Tay bạn nhỏ múa xòe ra giống cái gì?
- Đôi bàn tay đã làm gì khi khách đến thăm nhà?
- Khi chơi cùng bạn thì bàn tay như thế nào?
- Vào mỗi buổi sáng thức dậy, đôi tay giúp chúng ta làm gì?
- Tay còn biết làm gì nữa?
- Đôi tay của chúng ta thật đẹp phải không, vậy thì đôi tay ấy có mấy ngón nhỉ? Cô mời các con hãy cùng đếm với cô nào!
- Muốn cho đôi bàn tay của chúng mình luôn sạch sẽ khỏe mạnh con phải làm gì?
- \* Giáo dục: Để đôi tay luôn sạch đẹp thì các con nhớ phải rửa tay hằng ngày, không chơi bẩn, sử dụng cẩn thận đồ dùng sắc nhọn, cắt móng tay thường xuyên, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh bằng xà phòng để tay luôn được thơm tho, các con đã nhớ chưa nào?
- Kết thúc:

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2024

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

### **Dạy trẻ: Làm quen chữ cái e, ê**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái e, ê. Nhận ra sự giống và khác nhau giữa 2 chữ cái
- Rèn kỹ năng phát âm chính xác, rõ ràng các chữ cái
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động,

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Tranh có chữ “Cơ thể bé”; mỗi trẻ rỏ thẻ chữ e, ê
- Thẻ chữ rời
- Chữ e, ê để xung quanh lớp.

#### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

##### **HĐ1: Ổn định tổ chức - gây hứng thú**

- Cho trẻ kể về sở thích của bạn trai, bạn gái
- Cho trẻ trò chuyện về các sở thích của các bạn

##### **HĐ2: Làm quen chữ e, ê**

###### **\* Làm quen chữ e**

- Cô GT tranh có từ “Cơ thể bé”
- Cho trẻ đọc từ “Cơ thể bé”
- Cho trẻ ghép từ “Cơ thể bé” bằng thẻ chữ rời cho trẻ đọc
- => Cô nhậ chữ e và hỏi trẻ xen có bạn nào biết đây là chữ gì sau đó cô giới thiệu chữ e
- Cô đọc mẫu, giới thiệu cách đọc
- Cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc và phát âm chữ e (cô chú ý sửa sai, động viên trẻ đọc)
- Cho trẻ nói đặc điểm chữ e
- Cô giới thiệu chữ e in hoa, in thường, viết thường cho trẻ đọc

###### **\* Làm quen chữ ê**

- Tương tự chữ e- Cô giới thiệu chữ ê
- Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cô giới thiệu chữ ê in hoa, in thường, viết thường
- So sánh chữ e, ê
- Cho trẻ tìm chữ e, ê xung quanh lớp

### **HĐ3: Trò chơi ôn luyện**

- Trẻ lấy rổ về chỗ: cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô
- TC1: Chơi chữ gì biến mất- chữ gì xuất hiện
- TC2: Về đúng nhà có các chữ cái e, ê
- Xung quanh lớp có các ngôi nhà gắn chữ cái
- Trẻ cầm trên tay thẻ chữ cái trẻ thích đi xung quanh lớp hết một bản nhạc trẻ tìm về ngôi nhà có chữ cái giống với chữ cái trẻ cầm trên tay, bạn nào sai sẽ bị nhảy lò cò xung quanh lớp.
- kết thúc:

### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2024

## PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

### Đề tài : Làm tóc giả

#### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

**S - Khoa học:** Cấu tạo, công dụng, chất liệu của mái tóc giả

**T - Công nghệ:** Lựa chọn được các nguyên liệu, dụng cụ để làm được mái tóc giả

**E - Kỹ thuật:** Xây dựng ý tưởng thiết kế, quy trình tạo ra mái tóc giả từ các nguyên vật liệu. Kỹ năng cắt, dán, dính, gắn...khi thực hiện, trình bày được các bước của quy trình thiết kế để tạo ra mái tóc giả. .

**A - Nghệ thuật:** Biết cách trang trí để tạo ra sự sáng tạo cho mái tóc, nhận ra được vẻ đẹp của mái tóc giả được thiết kế, trang trí hoàn thiện (A).

**M - Toán:** Trẻ biết cách đo kích thước chiều dài tóc, số lượng nguyên liệu để tạo thành mái tóc. và nói lên kết quả đo mái tóc dài, ngắn. (M)

**Ngôn ngữ:** Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về sản phẩm tạo ra, khả năng truy vấn phản biện. TC-KNXH: Sẽ chia hợp tác, hợp tác theo nhóm, kỹ năng sáng tạo, tư duy.

#### II. CHUẨN BỊ

- Giấy A4, bút sáp màu, băng dính 2 mặt, kéo, hồ dán, len, dây zuy băng, dây kim tuyến, giấy màu, râu ngô, mũ chụp bằng bìa giấy, mũ chụp bằng nhựa.

- Bút dạ, kéo, băng, phấn.

#### III. TIẾN HÀNH

##### B1: Hỏi

- Cô và trẻ xem clip về về các bạn nhỏ bị ung thư .phải ở lại bệnh viện để điều trị,không được về nhà,không được đi học , phải trải qua quá trình điều trị lâu dài nên cơ thể rất mệt mỏi và đặc biệt mái tóc của các bạn còn bị rụng nữa.

- Khi xem những hình ảnh đó các con cảm thấy như thế nào ? Các con muốn làm gì để động viên các bạn ?

- Cô gợi mở đề trẻ làm mái tóc giả tặng bạn

##### B2: Tưởng tượng

- Các con đã nhìn thấy những mái tóc giả ở đâu?

- Chúng mình muốn làm mái tóc giả như thế nào?

- Theo con để làm được mái tóc giả các con phải làm như thế nào? (Cô mời 2, 3 trẻ nói lên ý tưởng của mình)

- Mái tóc được làm ra phải như thế nào?
- Tiêu chí của mái tóc giả: các nhóm sẽ thiết kế ra mái tóc giả phải đội được, đẹp, chắc chắn, không rơi rụng sợi tóc nhé.  
(Cô cho trẻ xem video quy trình làm tóc)

### **B3: Lập kế hoạch**

- Các con vừa xem xong quy trình làm mái tóc giả. Cô thấy các con cũng đưa ra ý tưởng thiết kế mái tóc giả rồi. Bây giờ bạn nào cùng chung ý tưởng thì chúng mình về nhóm để vẽ bản thiết kế nhé
- Trẻ về nhóm ( nhóm trưởng đi lấy bảng ghi thiết kế) cùng nhau trao đổi, thảo luận lên thiết kế (trẻ vẽ, tô màu, ....).
- Dự kiến các bước thực hiện: Trẻ tự thảo luận cùng nhau thống nhất các bước thực hiện.  
( Trẻ ghi kích thước chiều dài tóc, số lượng nguyên liệu ..., bằng kí hiệu riêng của trẻ lên bảng thiết kế và nói lên kết quả đo mái tóc dài, ngắn.)

### **B4: Chế tạo**

- Trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm và phân công công việc sau đó lựa chọn các nguyên liệu theo bản thiết kế của mình và về nhóm để thực hiện
- Trẻ cùng nhau chế tạo sản phẩm (Cô gợi mở các nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên)  
(Cô quan sát, bao quát hỗ trợ khi cần thiết nhắc trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp tiêu chí.)
- + Các nhóm chia sẻ về tên sản phẩm ?
- + Nhóm con dùng những nguyên liệu gì để tạo ra mái tóc giả?
- + Các con làm như thế nào để được mái tóc giả ?
- + Con làm mái tóc thế nào để không bị rơi rụng sợi tóc ?
- + Được sử dụng như thế nào?
- Nhóm con đã làm đúng theo như bản thiết kế chưa?
- Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?

### **B5: Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt được các tiêu chí chưa.
  - Con có muốn thay đổi điều gì không?
  - Nếu được làm lại con sẽ làm như thế nào?
- => Cô chốt lại: Buổi học sau chúng ta sẽ cải tiến mái tóc giả theo ý tưởng và mong muốn của các con nhé.  
và gửi những mái tóc yêu thương này đến cho các bạn nhỏ bị ung thư, các con có đồng ý không nào

- Chúng mình sẽ nói điều gì để gửi đến các bạn?
- Cô và cả lớp cùng nói: “Các bạn ơi, chúng tớ yêu các bạn rất nhiều”
- Kết thúc:

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2024

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

### Dạy trẻ kỹ năng rửa mặt

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết rửa mặt đúng cách và biết thực hiện các thao tác rửa mặt
- Rèn các kỹ năng khéo léo khi rửa mặt (giặt khăn, trải khăn, gấp khăn đúng các bước).
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể và có thói quen luôn giữ mặt sạch sẽ. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

#### II. CHUẨN BỊ

- Chậu đựng khăn mặt, khăn mặt đủ cho trẻ, giá khăn mặt

#### III. CÁCH TIẾN HÀNH

##### HĐ1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ đàm thoại về chủ đề
- Chúng mình đang học chủ đề gì nhỉ?
- Muốn cơ thể khỏe mạnh các con cần làm gì? Cô tổng hợp:

##### HĐ2. Khởi động cùng đôi bàn tay

- + Tay đâu là tay đâu – Tay đây là tay đây
- + Nào mình cùng bóp bóp bóp, rồi mình lại xoa xoa xoa
- + Nào mình cùng vẩy vẩy vẩy....

(Trẻ thực hiện theo cô)

- + Cô đâu là cô đâu ( Cô đây là cô đây và lại ngồi gần cô)
- Hỏi ý kiến trẻ muốn cho mặt sạch sẽ phải làm gì?

##### HĐ3. Quan sát và làm mẫu

- + Bước 1: Cô trải khăn lên lòng 2 bàn tay, đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay.
- + Bước 2: Dùng hai ngón tay trở lau hai mắt.
- + Bước 3: Dịch khăn lau xuống mũi.
- + Bước 4: Dịch khăn lau miệng.
- + Bước 5: Gấp khăn lau trán, má trái, má phải.
- + Bước 6: Gấp khăn lau cổ, cằm.
- + Bước 7: Lau tai.
- + Bước 8: Để khăn vào chậu
- **Lưu ý:** Luôn để da mặt được tiếp xúc với khăn sạch.
- Cô hướng dẫn trẻ rửa mặt lần 2.

– Cô đố các bạn rửa mặt gồm mấy bước? – Các bước rửa mặt là những bước nào?

#### **HD4. Trẻ thực hiện kỹ năng rửa mặt**

- Cô cho từng bàn một ra lấy khăn trên giá lấy đúng ký hiệu sau đó trẻ thực hiện rửa mặt
- Cô bao quát trẻ rửa mặt, hướng dẫn động viên những trẻ còn gặp khó khăn
- Khi trẻ rửa xong trẻ ngồi vào bàn
- Cô giáo dục trẻ: Để giữ được khuôn mặt sạch sẽ thì hằng ngày chúng mình phải rửa mặt thật sạch ít nhất là 2 lần một ngày và khi mặt bị bẩn.
- Không chỉ riêng khuôn mặt mới cần được giữ gìn vệ sinh đâu nhé! Mà chúng mình phải biết giữ gìn vệ sinh tất cả các bộ phận trên cơ thể nữa. Để có một cơ thể thật khỏe mạnh một khuôn mặt thật xinh xắn và đáng yêu.

3. Kết thúc: hát Rửa mặt như mèo

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn